

Số: 42 /KH-BCĐ

Đồng Nai, ngày 04 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” tỉnh Đồng Nai năm 2025

Căn cứ Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về “Tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới”.

Căn cứ Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 11/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm trong tình hình mới, trong đó Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo: Hằng năm các Bộ, ngành, địa phương tổ chức triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”.

Thực hiện Kế hoạch số 337/KH-BCĐTUATTP ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025” và căn cứ tình hình thực tế công tác bảo đảm an toàn thực phẩm tỉnh Đồng Nai, Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” tỉnh Đồng Nai năm 2025 (sau đây gọi tắt là Tháng hành động) như sau:

I. Chủ đề “Tháng hành động” năm 2025

1. Lý do chọn chủ đề

Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến các địa phương, các cấp ủy đảng, chính quyền đã vào cuộc và tạo được sự chuyển biến rõ rệt, đạt được những thành tích quan trọng trên các lĩnh vực. Công tác tuyên truyền, thanh, kiểm tra về an toàn thực phẩm được tăng cường, góp phần ngăn chặn kịp thời, giảm nguy cơ mất an toàn thực phẩm.

Hệ thống văn bản pháp luật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước và hội nhập quốc tế. Bước đầu hình thành các vùng nguyên liệu sạch và chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn; đấu tranh phòng chống gian lận thương mại trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm từng bước đạt được nhiều thành tựu. Nhận thức và trách nhiệm của người tiêu dùng được nâng cao.

Tuy nhiên, bên cạnh các thành tựu đã đạt được, công tác bảo đảm an toàn thực phẩm còn bộc lộ nhiều bất cập, hạn chế. Tình hình ngộ độc thực phẩm đang có chiều hướng diễn biến phức tạp, đặc biệt là ngộ độc thực phẩm tại các bếp ăn tập thể của các công ty, doanh nghiệp, trường học và ngộ độc thực phẩm do thức ăn đường phố; hình thức thương mại điện tử, quảng cáo thực phẩm trên nền tảng số hóa, mạng xã hội, trang thông tin điện tử đa quốc gia, ngày càng phổ biến, rất khó quản lý.

2. Chủ đề

Đề tăng cường hơn nữa công tác bảo đảm an toàn thực phẩm, và phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, nâng cao vai trò, trách nhiệm của người quản lý, người sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm, chủ đề “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 là:

**“Bảo đảm an toàn thực phẩm, trong đó chú trọng an toàn thực phẩm
bếp ăn tập thể, dịch vụ ăn uống và thức ăn đường phố”.**

II. Mục đích, yêu cầu

1. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; đề cao vai trò, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong việc thực thi pháp luật về an toàn thực phẩm; kịp thời thông tin các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cao, các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, an toàn thực phẩm.

2. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm; nêu cao vai trò của chính quyền các cấp, các cơ quan quản lý, tổ chức xã hội và sự giám sát của người tiêu dùng đối với việc tuân thủ pháp luật về an toàn thực phẩm đối với các cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

3. Nâng cao năng lực phòng ngừa, chủ động xử lý ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm; giảm thiểu ngộ độc do tiêu dùng thực phẩm không an toàn.

III. Thời gian và phạm vi triển khai

- Thời gian: Từ 15/4 đến 15/5/2025.
- Phạm vi triển khai: Trên phạm vi toàn tỉnh.

IV. Các hoạt động

1. Tổ chức phổ biến, triển khai “Tháng hành động”

- Tại tuyến tỉnh: Giao Sở Y tế - Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh xây dựng Kế hoạch tổ chức Hội nghị triển khai “Tháng hàng động vì an toàn thực phẩm” năm 2025.

- Tại địa phương: Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương để có hình thức tổ chức phù hợp (hội nghị, lễ phát động hoặc hình thức khác) phổ biến công tác triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025.

- Thời gian: Từ 10/4/2025 đến 15/4/2025.

2. Triển khai chiến dịch truyền thông (Phụ lục I)

a) Tại tuyến tỉnh

- Sở Y tế - cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch

tổ chức Hội nghị triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 nhằm tạo điểm nhấn cho công tác bảo đảm an toàn thực phẩm. Huy động các cơ quan thông tấn báo chí ở địa phương tham gia chiến dịch truyền thông và các đoàn thể quần chúng, tổ chức chính trị - xã hội phổ biến, tuyên truyền pháp luật về an toàn thực phẩm đến các nhóm đối tượng; phổ biến kiến thức phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, biểu dương các tổ chức, cá nhân có các sáng kiến, kỹ thuật đảm bảo an toàn thực phẩm, góp phần phát triển kinh tế; công khai các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm gây hậu quả nghiêm trọng.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương:

+ Phối hợp với các đơn vị truyền thông để phổ biến kiến thức khoa học về an toàn thực phẩm, các mô hình, chuỗi giá trị sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn; tác hại của thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng; công khai các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

+ Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, tiếp tục tuyên truyền Chương trình phối hợp giữa Chính phủ - Hội Nông dân tỉnh - Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh “tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 -2025”; Đề án “Xây dựng và phát triển mô hình cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên phạm vi toàn quốc”; Chương trình về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát an toàn thực phẩm ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên toàn quốc.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Nai phối hợp đơn vị liên quan chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền về an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025.

- Các Sở, ban, ngành liên quan, theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với các địa phương phổ biến kiến thức pháp luật an toàn thực phẩm, kiến thức phòng ngừa ngộ độc thực phẩm đến các đơn vị theo ngành dọc quản lý.

b) Tại địa phương

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với các cơ quan truyền thông ở địa phương phổ biến quy định pháp luật an toàn thực phẩm, tham gia chiến dịch truyền thông về bảo đảm an toàn thực phẩm; biểu dương, quảng bá các sản phẩm, các mô hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn, phù hợp tình hình thực tế trên địa bàn.

- Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, tổ chức chính trị - xã hội triển khai tuyên truyền về an toàn thực phẩm.

- Huy động hệ thống loa truyền thanh cấp xã tham gia tuyên truyền chính sách, pháp luật, kiến thức về an toàn thực phẩm đồng thời cảnh báo đến người tiêu

dùng những tổ chức cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm vi phạm các quy định của pháp luật.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương,...

- Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

3. Hoạt động thanh tra, kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025 (Phụ lục II).

a) Tại tuyến tỉnh

Thành lập 04 đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh. Ban chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh giao Sở Y tế thành lập 01 đoàn, Sở Nông nghiệp và Môi trường thành lập 01 đoàn, Sở Công Thương thành lập 02 đoàn (01 đoàn do Thanh tra Sở làm trưởng đoàn; 01 Đoàn giao Chi cục Quản lý thị trường làm trưởng đoàn) tiến hành kiểm tra tại các huyện, thành phố.

- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra các Đoàn kiểm tra liên ngành tăng cường sử dụng xe kiểm nghiệm nhanh về an toàn thực phẩm để thực hiện các test nhanh về an toàn thực phẩm, gửi văn bản đăng ký sử dụng xe về Sở Y tế (thông qua Văn phòng Sở Y tế, địa chỉ cơ sở 1: số 02, đường Phan Đình Phùng, phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) để tổng hợp, sắp xếp lịch sử dụng xe kiểm nghiệm nhanh.

- Kết thúc đợt thanh tra, kiểm tra Tháng hành động năm 2025, các đoàn kiểm tra tổng hợp, báo cáo theo quy định.

b) Tại địa phương

- Căn cứ vào Kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2025 của Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố /Ban chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch Tháng hành động phù hợp với yêu cầu và tình hình bảo đảm an toàn thực phẩm của địa phương, triển khai công tác kiểm tra Tháng hành động tại địa phương và thực hiện từ cấp huyện, thành phố đến xã, phường, thị trấn; chuẩn bị nội dung báo cáo của địa phương với các đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh; tổ chức các đoàn kiểm tra theo Kế hoạch đã xây dựng.

- Khi tổ chức các đoàn kiểm tra cần bảo đảm về thành phần cơ quan chuyên môn và đủ thẩm quyền, chuẩn bị đầy đủ các văn bản có liên quan, trang thiết bị kỹ thuật lấy mẫu, dụng cụ kiểm tra nhanh tại hiện trường, xử lý nghiêm và kịp thời các vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

V. Nguồn lực

1. Kinh phí

- Ngân sách Nhà nước.
- Ngân sách địa phương.
- Nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Tài liệu

- Thông điệp của Tháng hành động năm 2025.
- Các địa phương chủ động xây dựng tài liệu truyền thông cho địa phương dựa trên tài liệu tham khảo đăng trên trang điện tử của Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế (địa chỉ <http://vfa.gov.vn>) và của các đơn vị thuộc các Bộ, ngành liên quan (Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Công Thương...).

VI. Tổ chức triển khai

1. Cơ quan chủ trì

a) Tại tuyến tỉnh: Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh (Sở Y tế là cơ quan Thường trực).

b) Tại địa phương:

- Ủy ban nhân các cấp.
- Ban chỉ đạo các cấp.
- Các cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo.

2. Cơ quan phối hợp

Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Chi cục Quản lý Thị trường, Công an tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai và các đơn vị có liên quan.

3. Các tổ chức, đoàn thể, quần chúng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai; Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh; Hội Nông dân tỉnh; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Liên Đoàn Lao động tỉnh; Hội Bảo vệ người tiêu dùng tỉnh phối hợp triển khai Tháng hành động năm 2025.

VII. Tiến trình thực hiện

1. Xây dựng Kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 và phân công tổ chức triển khai thực hiện. Hoàn thành trước ngày 04/4/2025.

Tại các địa phương: trước ngày 08/4/2025.

- | | |
|--|------------------------|
| 2. Triển khai chiến dịch tuyên truyền: | Từ 10/4 đến 15/5/2025. |
| 3. Tổ chức phổ biến triển khai Tháng HĐ: | Từ 10/4 đến 15/4/2025. |
| 4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra: | Từ 15/4 đến 15/5/2025. |

5. Báo cáo, tổng kết:

- Địa phương (mẫu 1): Trước ngày 17/5/2025.
- Đoàn liên ngành tỉnh (mẫu 2): Trước ngày 17/5/2025.
- Đoàn thể (mẫu 3): Trước ngày 17/5/2025.
- Báo cáo tổng hợp toàn tỉnh (mẫu 1): Trước ngày 25/5/2025.

Kết thúc Tháng hành động năm 2025, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố/Ban Chỉ đạo liên ngành và các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, báo cáo kết quả hoạt động (theo mẫu 1, 2, 3 đính kèm) gửi về Sở Y tế (Phòng An toàn vệ sinh thực phẩm - cơ sở 3 Sở Y tế, số 59, Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; điện thoại: 0251.8820511; Email: 76wolong@gmail.com) trước ngày **17/5/2025** để tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” tỉnh Đồng Nai năm 2025. Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả tốt. *lsc*

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Cục ATTP;
- Ban Chỉ đạo liên ngành TU;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT.UBND tỉnh (KGVX);
- Các sở: Y tế, Công Thương, NN&MT;
- Chi cục QLTT, Công an tỉnh;
- Thành viên BCĐ BĐVSATTP tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- PYT các huyện, thành phố;
- Chánh, PCVP.UBT (VX);
- Lưu: VT, KGVX, ATTP (Tài, Thanh).

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Sơn Hùng



PHỤ LỤC 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền

“Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 42 /KH-BCĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025
của Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh)

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025, Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025 như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Chính quyền các cấp; các cơ quan tham gia quản lý ATTP, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội;
2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm;
3. Người tiêu dùng thực phẩm.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự vào cuộc quyết liệt của các cấp, các ngành, đặc biệt là vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của chính quyền các cấp. Xác định công tác lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo an toàn thực phẩm là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của cả hệ thống chính trị, trong đó vai trò tham mưu của các cơ quan chức năng hết sức quan trọng.
2. Phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tăng cường trách nhiệm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật.
3. Tập trung tuyên truyền quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, hành vi vi phạm, mức phạt.
4. Kịp thời thông tin, tuyên truyền, biểu dương các doanh nghiệp, tôn vinh các sản phẩm bảo đảm tốt chất lượng an toàn thực phẩm, các tổ chức, đơn vị có thành tích tốt trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm;
5. Công khai các chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cao, kịp thời thông tin các cơ sở vi phạm, tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh, an toàn thực phẩm theo quy định;
6. Tiếp tục tuyên truyền Chương trình phối hợp giữa Chính phủ - Hội Nông dân Việt Nam - Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam “tuyên truyền, vận động sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm chất lượng, an toàn vì sức khỏe cộng đồng, phát triển bền vững giai đoạn 2021 -2025”; Đề án "Xây dựng và phát triển mô hình cung cấp thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên phạm vi toàn quốc"; Chương trình về sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, kiểm soát ATTP ngay từ các yếu tố đầu vào và liên kết sản xuất với tiêu thụ, phát triển chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn trên toàn quốc.

7. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn bảo đảm an toàn điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ sơ chế, chế biến thực phẩm; vệ sinh cá nhân trong việc phòng ngừa ô nhiễm thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

8. Tuyên truyền, phổ biến, vận động người tiêu dùng lựa chọn và sử dụng thực phẩm bảo đảm an toàn, nói không với thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng.

9. Đặc biệt tập trung tuyên truyền giáo dục đến các nhóm đối tượng ưu tiên, cụ thể như sau:

9.1. Chính quyền các cấp và các cơ quan quản lý ATTP, các đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức và pháp luật về an toàn thực phẩm, nhất là Luật An toàn thực phẩm và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm nâng cao nhận thức, xác định trách nhiệm và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền các tiêu chí về đảm bảo an toàn thực phẩm vào chương trình hoạt động, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, từng giai đoạn của địa phương. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương, cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm theo nhiệm vụ được giao trên địa bàn quản lý, theo lĩnh vực phụ trách. nêu cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp và người đứng đầu các đơn vị, cơ quan trong công tác an toàn thực phẩm tại địa phương, cơ sở.

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tăng cường hoạt động hỗ trợ truyền thông kết nối nhằm đẩy mạnh tiêu thụ thực phẩm an toàn tại thị trường trong nước.

- Đẩy mạnh tuyên truyền quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm, hành vi vi phạm, mức phạt. Đưa tin, tuyên truyền về các hoạt động thanh, kiểm tra, xử lý vi phạm và công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn cả nước. Công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm trái pháp luật.

- Tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm, các văn bản quy phạm pháp luật mới như:

- + Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024;

- + Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- + Nghị định số 111/2021/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;
- + Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;
- + Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;
- + Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;
- + Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- + Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- + Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương;
- + Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;
- + Nghị định số 15/2018/ND-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- + Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.
- + Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12//11/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
- + Thông tư số 11/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/9/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc Ban hành bảng mã số HS đối với danh mục hàng hóa thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và PTNT và danh mục hàng hóa xuất, nhập khẩu phải kiểm tra chuyên ngành trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;
- + Thông tư 29/2023/TT-BYT ngày 30/02/2023 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm;
- + Thông tư 31/2023/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 30/12/2023 của Bộ Y tế quy định thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế;

+ Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm;

+ Các văn bản pháp luật khác có liên quan đến công tác quản lý an toàn thực phẩm của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, Bộ Công thương.

9.2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm

- Mọi người dân có quyền được sử dụng thực phẩm an toàn và có nghĩa vụ bảo đảm an toàn thực phẩm. Các đơn vị sản xuất, kinh doanh, chế biến, tiêu thụ thực phẩm trên địa bàn phải có trách nhiệm và uy tín bảo đảm an toàn thực phẩm để phục vụ đời sống của nhân dân.

- Tuyên truyền, phổ biến, tăng cường nhận thức, làm rõ trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật. Tuyên truyền rõ các hành vi vi phạm pháp luật an toàn thực phẩm và mức xử phạt tương ứng.

Vận động các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhà cung cấp, phân phối và người tiêu dùng thực phẩm tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, thay đổi hành vi, thói quen, lề lối mất vệ sinh nhằm góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm ở tất cả các khâu trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm; nguyên liệu phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến phải có trong danh mục được phép sử dụng, sử dụng phải đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm, không sử dụng nguyên liệu thực phẩm, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không an toàn.

- Tuyên truyền, phổ biến triển khai kế hoạch thúc đẩy sản xuất, lưu thông, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản, thực phẩm; kết nối cung ứng tiêu thụ nông sản, thực phẩm an toàn. Phổ biến các mô hình sản xuất, các vùng chuyên canh sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương... gắn với xây dựng bản đồ sản xuất nông sản thực phẩm an toàn và đăng ký chỉ dẫn địa lý sản phẩm.

9.3. Người tiêu dùng thực phẩm

- Tuyên truyền để người tiêu dùng hiểu rõ quyền lợi và nghĩa vụ trong đảm bảo an toàn thực phẩm; quyền khiếu nại, trách nhiệm khai báo, tố giác các hành vi vi phạm an ninh, an toàn thực phẩm. Kiên quyết tẩy chay các sản phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Hướng dẫn cách chọn mua, chế biến, bảo quản và tiêu dùng thực phẩm an toàn. Hướng dẫn đọc nhãn mác sản phẩm thực phẩm.

- Tuyên truyền để người tiêu dùng có thói quen từ chối các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm; Không tiêu thụ những thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm giả, thực phẩm kém chất lượng, không

an toàn hoặc có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng; khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

1. Kênh truyền thông đại chúng: đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về an ninh, an toàn thực phẩm; phát huy hệ thống đài truyền thanh ở thị trấn/xã/phường, để chuyển tải thông điệp Tháng hành động đến các nhóm đối tượng ưu tiên. Phát huy các phương tiện thông tin truyền thông : các trang thông tin điện tử, mạng xã hội, viễn thông để thực hiện tuyên truyền cho phù hợp với tình hình từng địa phương, từng hoàn cảnh xã hội.

2. Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, biên phòng, nông nghiệp phát triển nông thôn, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Nông dân, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế thôn, bản...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo,...

3. Các kênh truyền thông khác: Tùy từng địa phương, phong tục, tập quán, địa bàn dân cư triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, hướng dẫn cụ thể bằng hình ảnh trực quan; tuyên truyền qua mạng xã hội, internet. Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về các nội dung bảo đảm an toàn thực phẩm.

IV. KHẨU HIỆU ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM THÁNG HÀNH ĐỘNG NĂM 2025

1. Nhiệt liệt hưởng ứng Tháng hành động vì an toàn thực phẩm 2025.

2. Chính quyền địa phương, cơ quan quản lý cần tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm về an toàn thực phẩm.

3. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm: tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật về nguồn gốc nguyên liệu, điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị phục vụ sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

4. Kiên quyết xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân, cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm;

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, ưu tiên phát triển các vùng chuyên canh sản xuất an toàn thực phẩm; phát triển nông nghiệp xanh bền vững.

6. Vì sức khỏe người tiêu dùng, tuyệt đối không sử dụng hóa chất, kháng sinh ngoài danh mục, chất cấm trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.

7. Lựa chọn thực phẩm rõ nguồn gốc xuất xứ, an toàn là bảo vệ sức khỏe của bạn và gia đình.

8. Để đảm bảo an toàn thực phẩm hãy ăn chín, uống chín, rửa tay thường xuyên bằng xà phòng.

9. Phát hiện, tố giác hành vi vi phạm an toàn thực phẩm là trách nhiệm của mỗi người.

10. Vệ sinh nơi ăn uống sạch sẽ, bảo quản thực phẩm đúng cách, ngăn ngừa ngộ độc thực phẩm./



PHỤ LỤC 2

Hướng dẫn chi tiết triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 42 /KH-BCĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Ban Chỉ đạo bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh)

Căn cứ Kế hoạch số 722/KH-BCĐ ngày 14/02/2025 của Ban chỉ đạo bảo đảm VSATTP tỉnh Đồng Nai về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2025;

Căn cứ chủ đề Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025, UBND tỉnh Đồng Nai hướng dẫn chi tiết việc triển khai kiểm tra liên ngành trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm ở các cấp, thông qua hoạt động kiểm tra, hậu kiểm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Kiểm tra, đánh giá việc triển khai Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025 của các cấp, các ngành theo chủ đề Tháng hành động năm 2025.

- Thông qua đợt kiểm tra, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những bất cập, yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về an toàn thực phẩm, đồng thời đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

2. Yêu cầu

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vấn đề tồn tại trong quản lý, những vi phạm về bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục kiến thức, pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Triển khai kiểm tra Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025 bảo đảm đúng tiến độ theo Kế hoạch của Ban chỉ đạo bảo đảm VSATTP tỉnh đề ra. Thông qua công tác kiểm tra, hậu kiểm phối hợp tuyên truyền chính sách, pháp luật và các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm; Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số

117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối với các cơ quan quản lý nhà nước

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị 34/CT-TTg ngày 11/12/2014; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới, bao gồm:

+ Trách nhiệm của chính quyền các cấp trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn quản lý;

+ Việc tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp về công tác bảo đảm ATTP;

+ Việc lập kế hoạch và triển khai Tháng hành động năm 2025;

+ Việc triển khai các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm tại địa phương;

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật và kiến thức về an toàn thực phẩm tại từng địa phương;

- Việc triển khai công tác kiểm tra về an toàn thực phẩm.

2. Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Căn cứ Kế hoạch số 722/KH-BCĐ ngày 14/02/2025 của Ban chỉ đạo bảo đảm VSATTP tỉnh Đồng Nai về việc triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2025, căn cứ kế hoạch hậu kiểm của các cơ quan, đơn vị, các cơ sở được đề xuất kiểm tra đảm bảo hạn chế tối đa chồng chéo giữa các đoàn thanh, kiểm tra trên địa bàn; nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản:

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010.

- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006.

- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007.

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

- Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số

124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm hàng dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

- Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Thông tư số 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hành sản xuất tốt (GMP) trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế.

- Thông tư số 10/2021/TT-BYT ngày 30/6/2021 của Bộ Y tế quy định danh mục chất cấm sử dụng trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật và an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương.

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 17/2021/TT-BNNPTNT ngày 20/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Quy định về truy xuất nguồn gốc, thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thông tư số 48/2013/TT-BNNPTNT ngày 12/11/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm tra, chứng nhận an toàn thực phẩm thủy sản xuất khẩu.

- Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thay thế Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình kiểm tra tập trung xem xét các nội dung:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (đối với những cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm).

- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ).

- Giấy chứng nhận sức khỏe, xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.

- Việc thực hiện các quy định về tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm, trình tự công bố sản phẩm, phiếu kết quả kiểm nghiệm và các hồ sơ, tài liệu pháp lý quy định tại Chương II và Chương III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Nhãn sản phẩm thực phẩm đối với những sản phẩm thuộc diện phải ghi nhãn.

- Về quảng cáo đối với các nhóm thực phẩm phải đăng ký nội dung trước khi thực hiện quảng cáo quy định tại Điều 26 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, thực phẩm; điều kiện về trang thiết bị, dụng cụ, con người được quy định tại Luật an toàn thực phẩm và thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công thương.

- Quyết định số 1390/QĐ-BCT ngày 26/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành bộ câu hỏi kiểm tra, đáp án trả lời thực hiện kiểm tra để xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người

trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm của Bộ Công Thương.

- Truy xuất nguồn gốc thực phẩm thực hiện theo quy định tại Chương XI Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018.

- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

III. XỬ LÝ VI PHẠM

1. Các căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020;

- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

- Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21/11/2007;

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm.

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp; tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử.

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm

và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo.

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo.

- Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo kiểm dịch thực vật; Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y.

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi.

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu.

- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Thực hiện xử lý vi phạm

Các đoàn kiểm tra khi phát hiện vi phạm phải xử lý theo đúng quy định của pháp luật; tuyệt đối không để thực phẩm không bảo đảm an toàn thực phẩm được phát hiện trong quá trình thanh tra, kiểm tra lưu thông trên thị trường. Xử lý nghiêm các đơn vị, cá nhân vi phạm quy định về ghi nhãn, quảng cáo thực phẩm. Áp dụng các biện pháp đình chỉ hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả; tịch thu tang vật, thu hồi, tiêu hủy sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật.

Thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm theo đúng quy định của pháp luật.

IV. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh

UBND tỉnh giao các Sở, ngành: Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương, Chi cục Quản lý thị trường tỉnh tổ chức thành lập 04 Đoàn kiểm tra liên ngành, tiến hành kiểm tra tại 11 huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa, cụ thể như sau:

STT	Đơn vị chủ trì	Thành viên Đoàn	Địa bàn
Đoàn 1	Sở Y tế	- Phòng ATVSTP - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai; - Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Đồng Nai; - Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Đồng Nai.	- H. Tân Phú; - H. Nhơn Trạch; - H. Trảng Bom.
Đoàn 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai; - Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Nai; - Phòng Cảnh sát kinh tế - Công an tỉnh Đồng Nai. - Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Đồng Nai.	- H. Định Quán; - H. Long Thành; - Thành phố Long Khánh.
Đoàn 3	Chi cục Quản lý thị trường	- Chi cục Quản lý thị trường; - Phòng ATVSTP - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai; - Chi cục Chăn nuôi và Thủy sản tỉnh Đồng Nai; - Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Đồng Nai tỉnh Đồng Nai.	- H. Xuân Lộc; - H. Vĩnh Cửu.
Đoàn 4	Sở Công thương	- Sở Công thương; - Phòng ATVSTP - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai; - Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Nai; - Trung tâm Kiểm nghiệm	- Thành phố Biên Hòa; - H. Thống Nhất; - H. Cẩm Mỹ.

	Đồng Nai tỉnh Đồng Nai.	
--	-------------------------	--

*Lưu ý: Trung tâm Kiểm nghiệm Đồng Nai cử cán bộ tham gia 04 Đoàn kiểm tra trong các ngày kiểm tra có sử dụng xe kiểm nghiệm nhanh. Các đơn vị đăng ký Lịch sử dụng xe kiểm nghiệm gửi Sở Y tế (thông qua Văn phòng Sở Y tế) và Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Đồng Nai trước ngày **10/4/2025**.*

2. Lấy mẫu kiểm nghiệm

a) Tại tuyến tỉnh

- Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn quyết định trên cơ sở căn cứ tình hình thực tế nguy cơ mất an toàn thực phẩm tại nơi được kiểm tra.

- Kinh phí cho việc mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu do đơn vị được giao Trưởng đoàn bảo đảm.

b) Tại các địa phương: Kinh phí mua mẫu và kiểm nghiệm mẫu phục vụ công tác kiểm tra, hậu kiểm do Ủy ban nhân dân các cấp bảo đảm trên cơ sở đề xuất của cơ quan chuyên môn.

3. Tiến trình thực hiện

a) Xây dựng kế hoạch “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2025 và phân công tổ chức triển khai thực hiện.

Tại địa phương: Trước ngày 31/3/2025

b) Triển khai kiểm tra tại cơ sở

+ Tại tuyến tỉnh

- Tổ chức thành lập các Đoàn kiểm tra: Trước ngày 13/4/2025.

- Kiểm tra tại các địa phương: Từ 15/4/2025 đến 15/5/2025.

+ Tại địa phương: Căn cứ Kế hoạch triển khai Tháng hành động năm 2025 của tỉnh, Ủy ban nhân dân/ Ban chỉ đạo các cấp xây dựng kế hoạch kiểm tra trên địa bàn (gồm cả tuyến huyện/ thành phố và xã/ phường/thị trấn) bảo đảm hoàn thành kế hoạch kiểm tra trước ngày 15/5/2025.

c) Báo cáo kết quả

- Báo cáo của các Đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh thực hiện theo mẫu 2 gửi về Sở Y tế tỉnh Đồng Nai (thông qua Phòng An toàn vệ sinh thực phẩm) **trước ngày 17/5/2025**.

- Các địa phương chuẩn bị báo cáo cho Đoàn liên ngành tỉnh đến làm việc theo mẫu 1 (số liệu tính đến thời điểm Đoàn liên ngành tỉnh đến làm việc).

- Báo cáo kết quả kiểm tra trong Tháng hành động của địa phương theo mẫu 1 (số liệu tính đến hết Tháng hành động) gửi về Sở Y tế - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo bảo đảm VSATTP tỉnh Đồng Nai, Phòng An toàn vệ sinh thực phẩm (Cơ

sở 3, địa chỉ: số 59, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; điện thoại: 0251.8820511; Email: 76wolong@gmail.com) cùng với báo cáo kết quả triển khai Tháng hành động năm 2025 của các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan, báo cáo kết quả hoạt động (theo mẫu 1, 2, 3 đính kèm) gửi về Sở Y tế, bộ phận tổng hợp Phòng An toàn vệ sinh thực phẩm trước ngày **17/5/2025** để tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Bảo đảm kinh phí, phương tiện đi lại

a) Tại tuyến tỉnh:

- Công tác phí của các thành viên đoàn kiểm tra do cơ quan cử cán bộ công chức tham gia tự chi trả theo quy định. Đơn vị được giao chủ trì chịu trách nhiệm bảo đảm xe ô tô chở đoàn kiểm tra đi lại theo đúng quy định trong từng khu vực được phân công.

- Sở Y tế tỉnh Đồng Nai bố trí xe kiểm nghiệm theo đề xuất của các đơn vị; Trung tâm Kiểm nghiệm Đồng Nai cử 02 - 03 cán bộ tham gia thực hiện các xét nghiệm nhanh về an toàn thực phẩm.

b) Tại các địa phương: Kinh phí và phương tiện bảo đảm cho công tác, kiểm tra do địa phương bảo đảm; Việc sử dụng kinh phí thực hiện theo các quy định hiện hành./.

MẪU 1

BIỂU MẪU BÁO CÁO

(Kèm theo Kế hoạch số 42 /KH-BCĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Ban Chỉ đạo bảo đảm VSATTP tỉnh)

Đơn vị:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., Ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO
THÁNG HÀNH ĐỘNG VÌ AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM 2024

Kính gửi:

I. Quản lý, chỉ đạo

TT	Nội dung hoạt động	Tuyến xã (1)		Tuyến huyện (2)		Tuyến tỉnh (3)		Công (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai THĐ (văn bản)							
2	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai							
3	Tổ chức Hội nghị tổng kết THĐ							

II. Thông tin, truyền thông

TT	Nội dung hoạt động	Tuyển xã (1)		Tuyển huyện (2)		Tuyển tỉnh (3)		Cộng (1+2+3)
		Số xã thực hiện/Tổng số xã	Số lượng	Số huyện thực hiện/Tổng số huyện	Số lượng	Số lượng	Ghi chú	
1	Nói chuyện/Hội thảo (buổi/tổng số người dự)							
2	Tập huấn (Lớp/tổng số người dự)							
3	Phát thanh loa, đài (tin, bài, phóng sự)							
4	Truyền hình (Buổi/toa đàm, phóng sự)							
5	Báo viết (tin/bài/phóng sự)							
6	Băng rôn, khẩu hiệu							
7	Tranh áp - phích/Posters							
8	Tờ gấp, tờ rơi							
9	Hoạt động khác (ghi rõ):.....							

	Tiền phạt (đồng)																		
3.2	Xử phạt bổ sung																		
a	Trước quyền xử dụng GCN																		
	+ Giấy CN CS đủ điều kiện ATTP																		
	+ Giấy chứng nhận GMP																		
	+ Giấy tiếp nhận bản đăng ký công bố SP																		
	+ Giấy XNQC																		
b	Đình chỉ hoạt động																		

c	Tích thu tang vật																		
3.3	Khắc phục hậu quả (<i>loại, trong lượng</i>):																		
	Buộc thu hồi																		
	Buộc tiêu hủy																		
	Khác (ghi rõ)																		
4	Xử lý khác																		
4.1	Định chỉ lưu hành																		
4.2	Chuyển cơ quan điều tra																		

IV. Kiểm nghiệm thực phẩm:

TT	Nội dung	Tuyến xã (1)	Tuyến huyện (2)	Tuyến tỉnh (3)	Cộng (1+2+3)
1	Xét nghiệm tại labo (<i>Tổng số mẫu</i>)				

1.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
1.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2	Xét nghiệm nhanh (Tổng số mẫu)				
2.1	Hóa lý (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
2.2	Vi sinh (Tổng số mẫu)				
	Số mẫu đạt				
	Số mẫu không đạt				
Tổng (1+2)					

V. Ngộ độc thực phẩm

TT	Nội dung	Kết quả		So sánh năm nay/năm trước
		năm nay	năm trước	
1	Số vụ			
2	Số mắc (người)			
3	Số tử vong (người)			
4	Số vụ ≥ 30 người mắc (vụ)			
5	Nguyên nhân (vụ)	- Vi sinh		
		- Hóa học		
		- Độc tố tự nhiên		
		- Không xác định		
Tổng				

V. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)

VI. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).

1. Thuận lợi:

2. Khó khăn:

3. Đề xuất, kiến nghị:

Nơi gửi:
 - Như trên;
 - Lưu.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
 (Ký tên đóng dấu)

BIỂU MẪU BÁO CÁO

(Kèm theo Kế hoạch số 42 /KH-BCĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025
của Ban Chỉ đạo bảo đảm VSATTP tỉnh)

Đơn vị :.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., Ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả kiểm tra trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm
năm 2024 do Đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh thực hiện**

I. Ghi nhận báo cáo của các địa phương với Đoàn kiểm tra liên ngành tỉnh.

- Công tác chỉ đạo của địa phương.
- Công tác tuyên truyền, giáo dục.
- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch Tháng hành động năm 2025.

II. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm do đoàn liên ngành tỉnh phối hợp với địa phương thực hiện:

Bảng 1: Tóm tắt kết quả kiểm tra:

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ % so với tổng số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý Trong đó:		
3.1	Số cơ sở vi phạm đã được xử lý ngay trong quá trình kiểm tra (nêu rõ hình thức xử lý):		
3.2	Số cơ sở có vi phạm đã giao địa phương xử lý		

Bảng 2: Nội dung vi phạm chủ yếu tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở được kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Quy định về sử dụng thuốc bảo vệ thực vật			
2	Quy định về sử dụng chất cấm, thuốc kháng sinh trong chăn nuôi			
3	Điều kiện vệ sinh trang thiết bị dụng cụ			

4	Điều kiện về con người			
5	Công bố sản phẩm			
6	Ghi nhãn thực phẩm			
7	Quảng cáo thực phẩm			
8	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
9	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 3: Kết quả kiểm nghiệm mẫu do đoàn tỉnh thực hiện

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo			
1.1	Hóa lý			
1.2	Vi sinh			
	Tổng số xét nghiệm tại labo			
2	Xét nghiệm nhanh			
3	Cộng			

III. Nhận xét, đánh giá chung

Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu tại các bảng từ 1 - 3; nêu rõ những điểm mạnh, những tồn tại, hạn chế của từng địa phương.

IV. Đề xuất kiến nghị của đoàn và ghi nhận kiến nghị của địa phương.

(ghi cụ thể)

BIỂU MẪU BÁO CÁO**MẪU 3**

(Kèm theo Kế hoạch số 42 /KH-BCĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025
của Ban Chỉ đạo bảo đảm VSATTP tỉnh)

Đơn vị :.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., Ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO**Tháng hành động vì an toàn thực phẩm năm 2025**

Kính gửi:

I. Ban hành văn bản, chỉ đạo triển khai

TT	Nội dung hoạt động	Có	Không
1	Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai (văn bản)		

I. Thông tin, truyền thông, giáo dục

TT	Tên hoạt động	Số lượng	Ghi chú
1	Nói chuyện/Hội thảo		
2	Tập huấn		
3	Cuộc thi		
4	In tài liệu, sách, sổ tay		
3	Băng rôn, khẩu hiệu		
4	Tranh áp - phích		
5	Tờ gấp		
6	Hoạt động khác (ghi rõ)		

II. Các hoạt động khác (nếu có ghi cụ thể)**III. Đánh giá chung (Đề nghị nhận xét, đánh giá cụ thể theo số liệu thực tế tại các bảng).**

1. Thuận lợi:

2. Khó khăn:

3. Đề xuất, kiến nghị:

Nơi gửi:

- Như trên;
- BCĐ bảo đảm VSATTP tỉnh;
- Lưu...

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký tên đóng dấu)